

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021, giữa:

1/ *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp N, xã N1, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

2/ *Bị đơn*: Anh **Trần Quốc T1**, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp N2, xã N3, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Quốc T1.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Quốc T1 cùng đồng ý thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cháu Trần Quốc T2 (nam), sinh ngày 18/01/2020 cho chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị T không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom và chăm sóc con chung cho anh T1 theo quy định pháp luật, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của con sau này khi cần thiết, có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Chị T và anh T1 đều xác định không có.

- *Về nợ chung*: Cả hai đều xác định không có. Trường hợp, sau này có ai khởi kiện sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000đ (Một trăm năm chục ngàn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/018063 ngày 20-5-2021. Chị T được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm chục ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Phong Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Phong Điền;
- Đương sự;
- UBND xã N3 (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Lê Văn Lo**